

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 209/2023/TLST/HNGĐ ngày 06 tháng 4 năm 2023.

- *Nguyên đơn*: Chị **Nguyễn Thị Kiều T**, sinh năm: 1996.

- *Bị đơn*: Anh **Ngô Nhật M**, sinh năm: 1989.

Cùng địa chỉ cư trú: ấp Trung Trị, xã Trung Hiệp, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 110 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Kiều T và anh Ngô Nhật M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Giao cháu Ngô M Phát, sinh ngày 27/7/2019 cho chị Nguyễn Thị Kiều T tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Ngô Nhật M tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000đ (một triệu năm trăm ngàn đồng). Thời gian cấp dưỡng nuôi con kể từ ngày 13/5/2023 cho đến khi cháu Phát đủ 18 tuổi.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- *Về tài sản chung; nợ chung phải thu, phải trả:* Chị Nguyễn Thị Kiều T và anh Ngô Nhật M thống nhất xác định anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Án phí sơ thẩm:*

+ Chị Nguyễn Thị Kiều T tự nguyện nộp toàn bộ án phí nên chị Nguyễn Thị Kiều T phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí sơ thẩm về hôn nhân gia đình. Nhưng được khấu trừ vào 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số N⁰ 0009330 ngày 06 tháng 4 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V. Hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị Kiều T số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

+ Anh Ngô Nhật M phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- UBND xã;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quốc Cường